

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 17 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Thuận và Bà Trần Thị Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Y Đum Kpă - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 03/6/2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Ngô Hoàng G** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/7/1995, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Trí Th và bà Quốc Thị Mai Tr; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk - Có mặt.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Duy V** (tên gọi khác: H), sinh ngày 14/02/2002, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn BT, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị Thùy Tr; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn BT, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị Thùy Tr, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn BT, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt.

Người làm chứng: - Ông: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/02/2021, Ngô Hoàng G đến khu vực thuộc bên xe phía bắc thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mua 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Sau khi mua, G đem về nhà ông Quốc Đình S là ông ngoại của G ở thôn BT, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk chơi. Tại đây, G chia nhỏ gói ma túy vừa mua được thành 08 gói nhựa màu trắng để sử dụng dần và cất trong túi xách màu xám, nhãn hiệu Haras. Đến khoảng 07 giờ ngày 04/02/2021, G gọi điện thoại cho Nguyễn Duy V để rủ V đi mua ma túy để về sử dụng chung thì V đồng ý. Sau đó, V mượn xe mô tô biển kiểm soát 47N5- 5040 của bà Đặng Thị Thùy Tr (là dì ruột của V) để đến thôn BT, thị xã B đón G. Khi đi G mang theo túi xách bên trong có 08 gói ma túy mà G mua trước đó. Lúc này, V đưa xe cho G điều khiển chở V đi đến thôn N, xã Ch, huyện K để mua ma túy. Khi đến nơi, G đưa cho V số tiền 200.000 đồng để V đi mua ma túy, còn G đứng bên lề đường Hồ Chí Minh đợi. Sau khi lấy tiền, V đi vào đường thuộc thôn N mua 01 gói ma túy đựng trong giấy bạc của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, V mang theo gói ma túy về gặp G và đưa gói ma túy vừa mua được cho G rồi G lấy bỏ vào trong túi xách mang theo trước đó. Sau đó, G điều khiển xe chở V đến đèo thuộc thôn K, xã Ch để sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm, kinh tế ma túy bắt quả tang G và V, thu giữ trong túi xách màu xám, nhãn hiệu Haras: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng, 08 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, 01 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng, 01 túi xách màu xám, nhãn hiệu Haras; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi Note 5 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 47N5-5040.

Tại bản kết luận giám định số: 202/GĐMT- PC09 ngày 08/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Phòng bì M1: Chất màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1873gam, loại Heroin; Phòng bì M2: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 08 gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,4674gam, loại Methamphetamine.

Đồ vật, tài liệu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ tại biên bản phạm tội quả tang: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng; 08 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng đã được niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật; 01 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 01 túi xách màu xám, nhãn hiệu Haras; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi Note 5; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47N5-5040.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 19/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Ngô Hoàng G về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Duy V về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Hoàng G và Nguyễn Duy V phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng G từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 27/5/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng phong bì M1: 0,1677gam chất bột màu trắng; phong bì M2: 2,4158gam chất tinh thể màu trắng và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; 01 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 01 túi xách màu xám, nhãn hiệu Haras.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi Note 5. Đây là các công cụ mà các bị cáo G và V sử dụng vào việc mua ma túy và sử dụng ma túy.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk giao trả xe mô tô biển kiểm soát 47N5-5040 cho chị Đặng Thị Thùy Tr là chủ sở hữu hợp pháp. Vì chị Tr không biết việc bị cáo V mượn xe rồi sử dụng đi mua ma túy.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Ngô Hoàng G và Nguyễn Duy V thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều

tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Ngô Hoàng G và bị cáo Nguyễn Duy V là những người nghiện ma túy nên vào ngày 03/02/2021, bị cáo G đến khu vực bến xe phía bắc thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mua 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4674gam với giá 2.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch rồi cất trong túi xách màu xám, nhãn hiệu Haras. Đến Khoảng khoảng 07 giờ ngày 04/02/2021, G gọi điện thoại rủ V đi mua ma túy để sử dụng chung thì V đồng ý. G đưa cho V số tiền 200.000 đồng để mua ma túy, sau đó V đến khu vực thuộc thôn N, xã Ch mua ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,1873gam của một người đàn ông không rõ lai lịch. Sau khi mua được ma túy thì G điều khiển xe chở V đến đèo thuộc thôn K, xã Ch để sử dụng ma túy, thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm, kinh tế ma túy Công an huyện Krông Búk bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Hoàng G đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Bị cáo Nguyễn Duy V đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định:

1. “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”:

...

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết ma túy là chất gây nghiện và Nhà nước nghiêm cấm tuyệt đối các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo là người nghiện sử dụng chất ma túy, việc sử dụng ma túy không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe cho bản thân các bị cáo mà còn ảnh hưởng đến việc lây lan tình trạng nghiện ma túy và các bệnh tật khác trên địa bàn huyện, đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo Ngô Hoàng G đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ để sử dụng có tổng khối lượng mua lần 1 là 2,4674gam và lần 2 bị cáo G và V đã tàng trữ để sử dụng có tổng khối lượng là 0,1873gam, loại: Methamphetamine. Nên Cáo trạng truy tố bị cáo Ngô Hoàng G về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và Truy tố bị cáo Nguyễn Duy V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Ngô Hoàng G và Nguyễn Duy V thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo và áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng phong bì M1: 0,1677gam chất bột màu trắng; phong bì M2: 2,4158gam chất tinh thể màu trắng và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; 01 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 01 túy xách màu xám, nhãn hiệu Haras.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi Note 5. Đây là các công cụ mà các bị cáo G và V sử dụng vào việc mua ma túy.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk).

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã giao trả xe mô tô biển kiểm soát 47N5-5040 cho chị Đặng Thị Thùy Tr là chủ sở hữu hợp pháp. Vì chị Tr không biết việc bị cáo V mượn xe rồi sử dụng đi mua ma túy.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ngô Hoàng G và Nguyễn Duy V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Hoàng G và Nguyễn Duy V phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng G: 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/5/2021, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/02/2021 đến ngày 10/02/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V từ 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/02/2021 đến ngày 10/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng phong bì M1: 0,1677gam chất bột màu trắng; phong bì M2: 2,4158gam chất tinh thể màu trắng và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; 01 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 01 túy xách màu xám, nhãn hiệu Haras.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi Note 5. Đây là các công cụ mà các bị cáo G và V sử dụng vào việc mua ma túy.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/ 6 /2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk).

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã giao trả xe mô tô biển kiểm soát 47N5-5040 cho chị Đặng Thị Thùy Tr là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ngô Hoàng G và Nguyễn Duy V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng.
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Công an huyện Krông Búk;
- Nhà tạm giữ CA huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA DS huyện Krông Búk;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Văn Hải

